TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2018/HSST
Ngày: 06-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NAM ĐỊNH TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Xuân Hùng

Bà Vương Thị Minh Tân

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Nam Định

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Nam Định tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2018/TLST-HS ngày 23 tháng 2 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2018/QĐ-HSST ngày 26-3-2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị D - sinh năm 1957 tại tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Số 44/155 đường T, phường L, thành phố N, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: tự do; Trình độ văn hoá: lớp 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H và bà Trần Thị T; Có chồng và 03 con; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 19-10-1994 Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản xã hội chủ nghĩa", ngày 01-9-2004 Tòa án nhân dân thành phố Nam Định xử phạt 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 13-11-2017 (có mặt).

Người làm chứng: anh Bùi Văn N, anh Trần Đăng T

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13-11-2017, Tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an tỉnh Nam Định làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 131 tổ 12, đường Trần Thái Tông, phường Lộc Vượng, thành phố Nam Định phát hiện Nguyễn Thị D đang bán trái phép chất ma túy cho Đặng Công M. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, thu giữ trên tay trái của M 01 gói nilon nhỏ màu trắng bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng (M khai là gói ma túy vừa mua của Dung với giá 300.000 đồng để sử dụng). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiêu M, thu giữ trên tay D số tiền 300.000 đồng (D khai là tiền vừa bán gói ma túy cho M), ngoài ra D còn tự giác giao nộp cho Tổ công tác 02 gói giấy nhỏ, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (D khai là 02 gói Heroine cất giấu để bán kiếm lời); Tổ công tác đã niêm phong vật chứng ký hiệu M1; tạm giữ của D 01 điện thoại di động Nokia và 200.000 đồng D đang cất trong túi quần đang mặc, đưa Nguyễn Thị D và Đặng Công M về trụ sở Công an tỉnh Nam Định lập biên bản bắt người phạm tội quả tang theo quy định pháp luật.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Thị D tại địa chỉ số 44/155 đường T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định thu giữ được trên mắc treo trong bếp nhà D 01 túi nilon màu đen, bên trong có 01 hộp nhựa màu trắng đựng 05 gói nhỏ bằng giấy báo và 01 gói nhỏ nilon màu trắng bên trong mỗi gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng, niêm phong ký hiệu K.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã trưng cầu giám định vật chứng thu giữ. Tại bản kết luận giám định số 875/GĐKTHS ngày 14-11-2017, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

- Mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, khối lượng M là 0,144gam.

- Mẫu bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 và K đều là chất ma túy, loại ma túy Heroine, khối lượng M1 là 0,161gam, khối lượng K là 2,316gam

Tại cơ quan điều tra, Đặng Công M khai nhận hành vi mua ma túy của Nguyễn Thị D để sử dụng cho bản thân và Nguyễn Thị D đã khai nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho Đặng Công M và khai về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ như sau: Khoảng 21 giờ ngày 12-11-2017 D đi bộ từ nhà ra khu vực chợ đêm Phạm Ngũ Lão mục đích để mua ma túy về bán kiếm lời. Đến nơi D gặp và mua của một người đàn ông không rõ lai lịch đang ngồi ở quán nước 01 gói Methamphetamine với giá 250.000 đồng và 08 gói Heroine với giá 600.000 đồng,

sau đó D đem số ma túy trên về nhà cất giấu mục đích để bán kiếm lời. Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 13-11-2017, D mang theo người gói Methamphetamine và 02 gói Heroine gia khu vực ngõ 131 tổ 12 đường Trần Thái Tông để bán kiếm lời. Khi D vừa bán cho M 01 gói Methamphetamine với giá 300.000 đồng thì bị phát hiện, ngay sau đó D đã tự giác giao nộp 02 gói Heroine để trong túi quần cho Cơ quan Công an và bị bắt giữ như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 81/CT-VKSTPNĐ ngày 21-02-2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định truy tố Nguyễn Thị D về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Nam Định giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; xử phạt bị cáo từ 39 tháng đến 45 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; phạt tiền bị cáo từ 5 triệu đến 7 triệu đồng;

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng đã thu giữ.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình tiến hành tố tụng của các cơ quan và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các chứng cứ sau: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, bản kết luận giám định số 875/GĐKTH ngày 14-11-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định cùng toàn bộ các tài liệu có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 13-11-2017, Nguyễn Thị D đã có hành vi bán trái phép cho Đặng Công M 0,144gam Methamphetamine và

tàng trữ trái phép 2,477gam Heroine mục đích để bán kiếm lời thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình; Hội đồng xét xử áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo và đề nghị của Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm trừng trị, đồng thời giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Gia đình bị cáo có đơn xin xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn, chồng và con của bị cáo mắc bệnh hiểm nghèo; Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ là vật Nhà nước cấm lưu hành, 01 hộp nhựa không có giá trị sử dụng nên tất cả tịch thu tiêu hủy. Số tiền 300.000 đồng là tiền do phạm tội mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước. Một điện thoại di động Nokia màu đen và số tiền 200.000 đồng là tài sản của bị cáo, xét không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Tuyên bố Nguyễn Thị D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt Nguyễn Thị D 36 (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 13-11-2017.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy có trong phong bì niêm phong số 875/GĐKTHS và 01 hộp nhựa. Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 đồng. Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động và 200.000 đồng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01-02-2018)

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị D phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Thị D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND TP. Nam Định (02 bản);
- Công an TP. Nam Định;
- Chi cục THADS TP. Nam Định;
- Lưu hồ sơ vụ án VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Anh Tuấn